

Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày 15/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Mến và ông Bùi Văn Nghiệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 04/8/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 30/8/2023, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Khắc D**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: **Xóm H, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông **Nguyễn Khắc T**, sinh năm 1974; Con bà **Lê Thị T1**, sinh năm 1975; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: (Không).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 31/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh **Bùi Văn K**, sinh năm 1985 (tử vong)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1990 (vợ bị hại **K**)

Nơi cư trú: **Xóm T, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình**, (có đơn xin xét xử mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Văn D1**, sinh năm 1988;

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1977 (vợ anh **D1**)

Cùng trú tại: **Xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình**, (có đơn xin xét xử mặt).

- **Ngân hàng thương mại cổ phần Q VIB**

Địa chỉ: **Số B T, quận T, thành phố Hà Nội**.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Ngô Thị N** - Giám đốc Ngân hàng bán lẻ, (có đơn xin xét xử mặt).

Người làm chứng:

- Anh **Bùi Văn M**, sinh năm 1971

Nơi cư trú: **Xóm N, xã N, huyện K, tỉnh Hòa Bình**, (có mặt tại phiên tòa).

- Anh **Quách Văn C**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: **Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình**, (có đơn xin xét xử mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/12/2022, **Nguyễn Khắc D** điều khiển xe ô tô BKS 30G-401.50 từ nhà đi vào **huyện K** để mua đất, xong việc, **D** đến ăn cơm, uống rượu tại nhà ông **Bùi Văn M** ở **xóm N, xã N, huyện K**. Sau khi uống rượu xong đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì kết thúc. **D** điều khiển xe ô tô ra về theo hướng từ ba Hàng Đồi đi **độc C thành phố H**, khi đi đến đoạn Km 17+50m đường 12B thuộc địa phận **xóm C, xã Đ, huyện K**, **D** điều khiển xe ô tô đi lấn làn sang phần đường ngược chiều, không làm chủ được tốc độ, thiếu quan sát nên đã đâm vào xe mô tô BKS 29X5-148.15 do anh **Bùi Văn K** điều khiển, tiếp tục va chạm với xe mô tô BKS 28H1-682.15 do anh **Nguyễn Văn D1** điều khiển đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả, anh **K** tử vong, anh **D1** bị thương.

- Kết quả đo nồng độ cồn trong máu sau khi xảy ra tai nạn được tiến hành tại **Trung tâm y tế huyện K** đối với **Nguyễn Khắc D** là 0,242 mg/l; dương tính với ma túy tổng hợp.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn, vị trí xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường phẳng, mặt đường nơi xảy ra tai nạn được rải nhựa áp phan chiều rộng mặt đường 5,5m, lề đường bên phải và lề đường bên trái rộng 1,2 m, có vạch kẻ đường màu vàng chia đôi phần xe chạy. Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại các dấu vết trên hiện trường và được đánh số từ (01) đến (17), trong đó xác định vị trí số (01) là điểm va chạm giữa xe ô tô BKS 30G-401.50 với xe mô tô BKS 29X5-148.15; vị trí số (07) là điểm va chạm giữa xe ô tô BKS 30G-401.50 với xe mô tô BKS 28H1-682.15.

- Khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT, màu trắng, loại xe 07 chỗ ngồi, BKS 30G-401.50; xe mô tô nhãn hiệu Honda dream, màu sơn nâu, BKS 29X5-148.15 và xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn trắng, BKS 28H1-682.15 đều bị hư hỏng nặng.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi: Nạn nhân (anh **Bùi Văn K**) bị chấn thương vùng đầu, mặt, cổ, ngực, thắt lưng, tay, chân do tác động va đập với vật tày rần gây nên các tổn thương: Vỡ xương hộp sọ; gãy xương cẳng tay, xương đốt bàn tay, gãy xương đùi, xương cẳng chân, vỡ bánh chè, vỡ mâm chày và nhiều vết xây sát, rách da, bầm tím cơ thể; nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não.

- Đối với thương tích của anh **Nguyễn Văn D1**: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện K** đã ban hành quyết định trưng cầu giám định nhưng anh **D1** có đơn xin từ chối giám định.

- Trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng; bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh **Nguyễn Văn D1** số tiền 400.000.000 đồng.

- Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 03/8/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố **Nguyễn Khắc D** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì khác.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố phát biểu luận tội, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo **Nguyễn Khắc D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt **Nguyễn Khắc D** mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Ghi nhận việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị trả lại cho **Nguyễn Khắc D**:

- 01 Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô PEUGEOT 5008 với **Ngân hàng thương mại cổ phần Q VIB**; 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số: 010154079344; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số: 3291618 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số: 0009699 mang tên **Ngô Văn Hoàng V**.

- Đối với xe ô tô BKS 30G-401.50, xe mô tô BKS 29X5-148.15 và xe mô tô BKS 28H1-682.15 Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề nghị xử lý.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đề nghị, buộc bị cáo **Nguyễn Khắc D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo đồng ý nội dung bản luận tội, nên không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, mong muốn Hội đồng xét xử, xử cho các bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi liên quan và người làm chứng trong vụ án đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của **Nguyễn Khắc D** trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: **Nguyễn Khắc D** là người có giấy phép lái xe ô tô hạng/Class B2, ngày 28/12/2022 sử dụng rượu bia và chất kích thích điều khiển xe ô tô BKS 30G-

401.50 của mình đi đến đoạn Km 17+50m đường 12B thuộc địa phận xóm C, xã D, huyện K, đi lấn làn sang phần đường ngược chiều, không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát nên đã đâm vào xe mô tô BKS 29X5-148.15 do anh Bùi Văn K điều khiển, sau đó tiếp tục va chạm với xe mô tô BKS 28H1-682.15 do anh Nguyễn Văn D1 điều khiển đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả, anh K tử vong; anh D1 bị thương; xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nặng.

Nguyễn Khắc D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc sử dụng rượu bia và chất kích thích khi điều khiển phương tiện giao thông (ô tô) là vi phạm, xong bị cáo vẫn không chấp hành nên đã phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia:

- Khoản 1 Điều 9: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”;

- Khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ: Nghiêm cấm điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Hành vi vi phạm của bị cáo đã dẫn đến hậu quả, anh Bùi Văn K tử vong; anh Nguyễn Văn D1 bị thương; xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nặng. Ngoài ra còn gây lo sợ cho quần chúng nhân dân mỗi khi tham gia giao thông. Nên cáo trạng truy tố Nguyễn Khắc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác liên quan:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án; tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai nhận và hối tiếc về hành vi và hậu quả mà mình đã gây ra, nên đã tích cực cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả và thăm hỏi, chia sẻ mất mát với gia đình bị hại. Ghi nhận thái độ và việc làm của bị cáo, nên hai gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra ông nội và ông ngoại của bị cáo đều là những người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng H1, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên xét thấy, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật

Hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo ra đời sống xã hội mà xử cho bị cáo mức án tù có điều kiện cũng đủ cải tạo và giáo dục bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số giấy tờ liên quan đến phương tiện giao thông, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với xe ô tô BKS 30G-401.50, xe mô tô BKS 29X5-148.15 và xe mô tô BKS 28H1-682.15 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập xử lý.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, xét việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, nên không đề cập giải quyết ở phần quyết định.

[6]. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Khắc D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Khắc D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt **Nguyễn Khắc D** 36 (ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/9/2023. Giao bị cáo **Nguyễn Khắc D** cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo **Nguyễn Khắc D**:

- 01 Giấy biên nhận thế chấp xe ô tô PEUGEOT 5008 với **Ngân hàng Q VIB**;
- 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số: 010154079344 mang tên **Nguyễn Khắc D**.
- 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 3291618 của xe ô tô PEUGEOT 5008, BKS 30G-401.50.

- 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số: 0009699 mang tên **Ngô Văn Hoàng V.**

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **Nguyễn Khắc D** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2023; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện KB;
- Bị cáo Dương;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Khoa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Tại: Phòng Nghị án, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Minh K1**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Văn M1** và ông **Bùi Văn N1**.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 04/8/2023 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Khắc D**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: **Xóm H, thôn V, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội**.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Biểu quyết: 3/3.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Khắc D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt **Nguyễn Khắc D** 36 (ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/9/2023.

Giao bị cáo **Nguyễn Khắc D** cho **Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố**

Hà Nội quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Biểu quyết: 3/3.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho **Nguyễn Khắc D** 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô PEUGEOT 5008 với **Ngân hàng thương mại Cổ phần Q VIB**; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 010154079344 mang tên **Nguyễn Khắc D**; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 3291618 của xe ô tô PEUGEOT 5008, BKS 30G-401.50; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0009699 mang tên **Ngô Văn Hoàng V**.

Biểu quyết: 3/3.

3. Về án phí: Khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **Nguyễn Khắc D** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2023.

Biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 40 phút, ngày 15 tháng 9 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện KB;
- Bị cáo Dương;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có QLNVLQ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa